

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TỀ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2019/HSST

Ngày: 22/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TỀ**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân.

- Ông: Lù Thanh Xá

- Ông: Vàng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa ông: Lý Lò Pha

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Tề tham gia phiên tòa ông:
La Văn Xôm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Tề, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2019/TL-ST-HS, ngày 5 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS, ngày 8 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Tao Me H - Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không - Sinh năm 1988, tại xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản A, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Mảng; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Tao A S - sinh năm 1942 và con bà Lò Me S- sinh năm 1950; Chồng: Lò Mò H - sinh năm 1989; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt quả tang từ ngày 27/8/2019 đến ngày 16/9/2019 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Phấn A T - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không - Sinh năm 12/9/2002, tại xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản A, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Phấn Mò C (Đã chết) và con bà Tao Me P - sinh năm 1985; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt quả tang từ ngày 27/8/2019 đến

ngày 16/9/2019 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Người đại diện của bị cáo Phán A T là bà Tao Me P là mẹ đẻ của bị cáo - Sinh năm 1985. Trú tại Bản A, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu - Có mặt.

4. Người bào chữa cho các bị cáo bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8 giờ ngày 20/8/2019 Tao Me H đưa số tiền 350.000 đồng cho Phán A T nhờ T đi mua hộ thuốc phiện để sử dụng, T cầm tiền cho đến ngày 23/8/2019 trên đường đi tìm Phong lan trở về bản thì gặp bốn người đàn ông đang hút thuốc phiện, qua trao đổi T mua được 01 (Một) gói thuốc phiện với giá 350.000 đồng của một người đàn ông trong số bốn người này. Đến ngày 27/8/2019 T mang gói thuốc phiện sang nhà H, khi T đang đưa thuốc phiện cho H thì bị Công an xã Pa Vệ Sủ bắt quả tang, lập biên bản thu giữ 01 (Một) gói thuốc phiện được gói bằng túi nilon màu trắng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số: 51 ngày 27/8/2019 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè và bản kết luận giám định số: 406/GĐ-KTHS ngày 31/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng thu giữ của Tao Me H và Phán A T có tổng khối lượng là 12,90 gam là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT-VKS-MT ngày 4 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố Tao Me H và Phán A T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tao Me H 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02(Hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phán A T từ 01(Một) năm đến 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 11,26 gam thuốc phiện; 01 (Một) mảnh nilon màu trắng.

- Không áp dụng khoản 5 Điều 249/Bộ luật hình sự, là phạt tiền đối với các bị cáo, do hoàn cảnh gia đình của các bị cáo khó khăn.

- Về án Phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTƯQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo. người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự; Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự; Áp dụng Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội cho bị cáo Phấn A T; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249/Bộ luật hình sự; Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất của khung hình phạt quy định tại Điều 249/Bộ luật hình sự, các bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, sau khi tranh luận, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm.

Tại phiên Tòa hôm nay người giám hộ của bị cáo Phấn A T là bà Tao Me P (Mẹ đẻ của bị cáo) không có ý kiến phát biểu, tranh luận gì, không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc các bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 27/8/2019 Tao Me H và Phấn A T đã tàng trữ trái phép 12,90 gam chất ma túy, loại thuốc phiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249/ Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, các bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, các bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[3]. Đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[4]. Về tình tiết tăng nặng xét các bị cáo Tao Me H và Phán A T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 /Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Tao Me H và Phán A T luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/Bộ luật hình sự (Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải).

[6]. Về nhân thân bị cáo Tao Me H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết 7/12 , lớn lên sinh sống tại địa phương, bản thân là người sử dụng chất ma túy, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, để có thuốc phiện sử dụng bị cáo đã cố ý phạm tội.

[7]. Về nhân thân bị cáo Phán A T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 9/12 , lớn lên sinh sống tại địa phương, nhận thức pháp luật còn hạn chế, khi phạm tội là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm là người giúp sức .

[8]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249/ Bộ luật hình sự các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 5 trăm triệu đồng, vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình và bản thân bị cáo khó khăn Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[9]. Vật chứng của vụ án là: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 11,26 gam thuốc phiện; 01 (Một) mảnh nilon màu trắng.

[10]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTƯQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, xét các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số (Dân tộc Mảng, La Hủ) sinh sống ở bản A, xã P huyện M là xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo: Tao Me H và Phán A T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tao Me H: 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Căn cứ Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phán A T: 01(Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu, tiêu hủy: 11,26 gam thuốc phiện; 01 (Một) mảnh nilon màu trắng của Tao Me H và Phán A T.

- Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNT-VQH14 về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí Hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng cho mỗi bị cáo.

- Các bị cáo, người bào chữa, người đại diện cho bị cáo dưới 18 tuổi được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu
- Công an tỉnh Lai Châu
- Công an huyện M.Tè
- VKSND huyện M.Tè
- Chi cục THADS huyện M.Tè.
- Đoàn biên phòng Pa Vệ Sừ.
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lò Xuân Hải